

NỘI DUNG TỰ HỌC TẠI NHÀ DÀNH CHO HỌC SINH KHỐI 11

Trong thời gian từ: 27/4/2020 đến 02/5/2020

BÀI 21:

PHONG TRÀO YÊU NƯỚC CHỐNG PHÁP CỦA NHÂN DÂN VIỆT NAM TRONG NHỮNG NĂM CUỐI THẾ KỈ XIX

❖ KIẾN THỨC CƠ BẢN

I. Phong trào Cần Vương bùng nổ.

1. Phái chủ chiến phản công: phong trào Cần Vương bùng nổ.

- Sau Hiệp ước Patenôtre (1884), phong trào đấu tranh chống Pháp của nhân dân ta tiếp tục phát triển. Nhất là trong giới sĩ phu và văn thân.
- Phái chủ chiến do Tôn Thất Thuyết đứng đầu, phế truất các vua thân Pháp, đưa Hàm Nghi lên làm vua, củng cố hệ thống Sơn phòng (do vua Tự Đức xây dựng từ sau năm 1874), tích trữ lương thực và vũ khí, ...
- Pháp tìm mọi cách tiêu diệt phái chủ chiến, do đó Tôn Thất Thuyết quyết định tấn công trước.
- Đêm mùng 4 rạng sáng mùng 5/7/1885, quân của Tôn Thất Thuyết tấn công vào tòa Khâm sứ Pháp và đồn Mang Cá ở Huế.
- Quân Pháp hoảng hốt rút vào đồn cố thủ. Rạng sáng 5/7/1885, Pháp phản công, đánh thẳng vào thành nội, tàn sát nhiều người dân vô tội.
- Tôn Thất Thuyết đưa vua Hàm Nghi chạy ra sơn phòng Tân Sở (Quảng Trị).
- Tháng 7/1885: vua Hàm Nghi xuống chiếu Cần vương, kêu gọi văn thân, sĩ phu và nhân dân vì vua cứu nước.
- Chiếu Cần vương đã thổi bùng lên ngọn lửa yêu nước trong nhân dân, trở thành một phong trào vũ trang chống Pháp kéo dài hơn 10 năm.
- Phong trào Cần vương theo khuynh hướng phong kiến: giúp vua cứu nước và mang tính dân tộc sâu sắc.

2. Các giai đoạn phát triển của phong trào Cần Vương.

a. Từ tháng 7/1885 đến tháng 11/1888.

- Chiếu Cần Vương đã kết hợp được “**trung quân với ái quốc**” nên nhiều văn thân, sĩ phu yêu nước hưởng ứng một cách sôi nổi. Trên một địa bàn rộng lớn ở Bắc Kỳ và Trung Kỳ, nơi nào cũng có khởi nghĩa Cần Vương.
- Đặc điểm của giai đoạn này là phong trào đặt dưới sự lãnh đạo của vua Hàm Nghi.

– Tháng 11/1888: do bị Trương Quang Ngọc chiếm, vua Hàm Nghi bị bắt và bị đày sang Algeria.

b. Từ cuối năm 1888 đến năm 1896.

– Tuy vua Hàm Nghi đã bị bắt nhưng phong trào vẫn tiếp tục phát triển, quy tụ dần thành các trung tâm lớn ở trung du và miền núi.

– Năm 1896: khởi nghĩa Hương Khê thất bại, phong trào Cần vương coi như kết thúc.

– Phong trào Cần vương thất bại vì lực lượng phong kiến đang suy tàn, thiếu tổ chức và lãnh đạo thống nhất, chỉ chống Pháp trên mặt trận quân sự.

II. Một số cuộc khởi nghĩa tiêu biểu trong phong trào Cần Vương và phong trào đấu tranh tự vệ cuối thế kỉ XIX. (HỌC SINH TỰ HỌC)

1. Khởi nghĩa Bãi Sậy (1883-1892).

– Bãi Sậy là một vùng lau sậy rậm rạp thuộc tỉnh Hưng Yên, là căn cứ hoạt động của nghĩa quân Đinh Gia Quế.

– Từ 1885, Nguyễn Thiện Thuật lãnh đạo phong trào.

– Nghĩa quân phân thành những đội nhỏ, sống trà trộn trong dân.

– 1885-1887: nghĩa quân đánh du kích các đồn giặc trên đường bộ hoặc trên các con sông lớn, đẩy lùi nhiều cuộc càn quét của Pháp.

– Năm 1888: Pháp xây dựng hệ thống đồn bót dày đặc bao vây căn cứ Bãi Sậy. Lực lượng nghĩa quân suy yếu dần.

– Tháng 7/1889: Nguyễn Thiện Thuật phải chạy sang Trung Quốc và mất ở đó (1926).

– Là cuộc khởi nghĩa tiêu biểu nhất của nhân dân Bắc Kỳ.

2. Khởi nghĩa Ba Đình (1886 – 1887). Không dạy

3. Khởi nghĩa Hương Khê (1885 – 1896).

– Đây là cuộc khởi nghĩa tiêu biểu nhất, có quy mô lớn nhất trong phong trào Cần vương do Phan Đình Phùng và Cao Thắng lãnh đạo.

– Dựa vào địa thế núi rừng hiểm yếu, nghĩa quân xây dựng lực lượng và cơ sở chiến đấu ở Thanh Hóa, Nghệ An, Hà Tĩnh và Quảng Bình.

– Nghĩa quân được chia thành 15 quân thứ. Đại bản doanh đặt ở núi Vụ Quang, thuộc huyện Hương Khê (Hà Tĩnh).

– Hoạt động của khởi nghĩa Hương Khê chia làm hai giai đoạn chính:

* Giai đoạn 1885-1888 là thời kì xây dựng lực lượng: Cao Thắng đã tuyển lựa, huấn luyện nghĩa quân, chế tạo khí giới và xây dựng căn cứ.

* Giai đoạn 1889-1896 là thời kì chiến đấu quyết liệt:

+1889-1892: nghĩa quân đánh thắng nhiều trận càn và tấn công một số đồn trại của Pháp.

+Trong trận tấn công đồn Nu (Thanh Chương), Cao Thắng bị thương nặng và hi sinh (10/1893).

+1894: nghĩa quân thắng lớn trận Vụ Quang.

+Sau đó, Nguyễn Thân bao vây căn cứ Vụ Quang. Phan Đình Phùng bị thương nặng và hi sinh (12/1895). Khởi nghĩa Hương Khê kéo dài đến 1896 thì chấm dứt, sau hơn 10 năm tồn tại.

– Nhận xét: khởi nghĩa Hương Khê thất bại là do chưa biết liên kết, tập hợp lực lượng trên một quy mô lớn để phát triển thành phong trào toàn quốc.

4. Khởi nghĩa Yên Thế (1884 – 1913).

– Yên Thế nằm ở phía tây tỉnh Bắc Giang là nơi tập trung nhiều nông dân nghèo.

- Phong trào nông dân Yên Thế, là cuộc đấu tranh tự vệ của nông dân, bắt đầu bùng nổ từ năm 1884, kéo dài đến năm 1913. Lãnh đạo phong trào là Lương Văn Nắm (Đề Nắm) và tiếp theo là Đề Thám (Hoàng Hoa Thám).
- Hoạt động của nghĩa quân Yên Thế có thể chia thành bốn giai đoạn.
- a. Từ năm 1884 đến năm 1892.
 - Nghĩa quân còn hoạt động lẻ tẻ, chưa có sự lãnh đạo và chỉ huy thống nhất. Đề Nắm là thủ lĩnh có uy tín nhất.
 - 1892, quân Pháp tấn công vào căn cứ của nghĩa quân, sát hại Đề Nắm.
- b. Từ năm 1893 đến năm 1897.
 - Năm 1893, Đề Thám trở thành thủ lĩnh tối cao của cuộc khởi nghĩa.
 - Từ Yên Thế nghĩa quân mở rộng địa bàn hoạt động ra nhiều vùng thuộc Bắc Giang, Bắc Ninh và xây dựng căn cứ Hồ Chuối.
 - Pháp tập trung lực lượng đánh lên Yên Thế nhưng không giành được thắng lợi đáng kể nào.
 - Năm 1894: Pháp phải chủ động giảng hòa với Đề Thám, rút quân khỏi Yên Thế và để cho Đề Thám cai quản bốn tổng.
 - Năm 1895: Pháp tấn công trở lại. Nghĩa quân đánh du kích làm tiêu hao nhiều sinh lực của địch, nhưng cũng bị tổn thất nhiều.
 - Năm 1897: Đề Thám và Pháp giảng hòa lần thứ hai.
- c. Từ năm 1898 đến năm 1908.
 - Tranh thủ thời gian hòa hoãn kéo dài, Đề Thám cho nghĩa quân vừa sản xuất vừa tích cực luyện tập quân sự.
 - Nhiều nhà yêu nước từ các nơi đã tìm lên Yên Thế gặp gỡ Đề Thám.
- d. Từ năm 1909 đến năm 1913.
 - Sau vụ Hà Thành đầu độc năm 1908, Pháp mở cuộc tấn công nhằm tiêu diệt tận gốc phong trào Yên Thế. Từ đây, phong trào suy yếu dần.
 - Tháng 2/1913: Đề Thám bị sát hại, phong trào tan rã.
 - Ý nghĩa: thể hiện tiềm năng, ý chí và sức mạnh to lớn của nông dân trong cuộc đấu tranh chống thực dân Pháp.
 - Nguyên nhân thất bại: phạm vi hoạt động bó hẹp trong một địa phương, dễ bị cô lập, so sánh lực lượng chênh lệch, chưa có sự lãnh đạo của giai cấp tiên tiến.

❖ LUYỆN TẬP

1. Cần vương là gì ?
2. Mục đích của việc ban hành chiếu Cần vương của vua Hàm Nghi ?
3. Phong trào Cần vương gồm có mấy giai đoạn? Em hãy nêu đặc điểm của từng giai đoạn.
4. Nếu là một văn thân, sĩ phu trong thời kì đó, em có hưởng ứng chiếu Cần vương hay không? Tại sao?

❖ PHẦN TRẮC NGHIỆM

Câu 1. Tuy đã hoàn thành về cơ bản công cuộc bình định Việt Nam, thực dân Pháp vẫn gặp phải sự phản kháng quyết liệt của lực lượng nào?

- A. Một số quan lại yêu nước và nhân dân Nam Kỳ.
- B. Một số quan lại, văn thân, sĩ phu yêu nước và nhân dân trong cả nước.
- C. Một số quan lại yêu nước và nhân dân Trung Kỳ.
- D. Một số quan lại, văn thân, sĩ phu yêu nước ở Bắc Kỳ.

Câu 2. Sau khi cuộc phản công kinh thành Huế thất bại, Tôn Thất Thuyết đã làm gì?

- A. Đưa vua Hàm Nghi và Tam cung rời khỏi Hoàng thành đến sơn phòng Tân Sở (Quảng Trị).
- B. Tiếp tục xây dựng hệ thống sơn phòng.
- C. Bổ sung lực lượng quân sự.
- D. Đưa vua Hàm Nghi và Tam cung rời khỏi Hoàng thành đến sơn phòng Ấu Sơn (Hà Tĩnh).

Câu 3. Nội dung chủ yếu của chiếu Cần vương là

- A. kêu gọi quân chúng nhân dân đứng lên kháng chiến.
- B. kêu gọi văn thân, sĩ phu và nhân dân cả nước vì vua mà đứng lên kháng chiến.
- C. kêu gọi tiến hành cải cách về chính trị, xã hội.
- D. tố cáo tội ác của thực dân Pháp.

Câu 4. Phong trào Cần vương diễn ra sôi nổi ở địa phương nào?

- A. Trung Kỳ và Nam Kỳ.
- B. Bắc Kỳ và Nam Kỳ.
- C. Bắc Kỳ và Trung Kỳ.
- D. Bắc Kỳ, Trung Kỳ và Nam Kỳ.

Câu 5. Sau khi vua Hàm Nghi bị bắt, phong trào Cần vương

- A. chấm dứt hoạt động.
- B. chỉ hoạt động cầm chừng.
- C. vẫn tiếp tục nhưng thu hẹp địa bàn ở Nam Trung Bộ.
- D. tiếp tục hoạt động, quy tụ dần thành những trung tâm lớn.

Câu 6. Ý nghĩa của phong trào Cần vương là

- A. củng cố chế độ phong kiến Việt Nam.
- B. buộc thực dân Pháp phải trao trả độc lập.
- C. thổi bùng lên ngọn lửa đấu tranh cứu nước trong nhân dân.
- D. tạo tiền đề cho sự xuất hiện trào lưu dân tộc chủ nghĩa đầu thế kỉ XX.

Câu 7. Nguyên nhân chủ yếu dẫn đến sự thất bại của phong trào Cần vương là gì?

- A. Triều đình đã đầu hàng thực dân Pháp.
- B. Phong trào diễn ra rời rạc, lẻ tẻ.
- C. Thiếu đường lối lãnh đạo đúng đắn và sự chỉ huy thống nhất.
- D. Thực dân Pháp mạnh và đã củng cố được nền thống trị ở Việt Nam.

Câu 8. Đặc điểm của phong trào Cần vương là

- A. phong trào yêu nước theo khuynh hướng và ý thức hệ phong kiến.
- B. phong trào yêu nước theo khuynh hướng dân chủ tư sản.
- C. phong trào yêu nước theo khuynh hướng vô sản.
- D. phong trào yêu nước của các tầng lớp nông dân.

Câu 9. Cuộc khởi nghĩa tiêu biểu nhất trong phong trào Cần vương cuối thế kỉ XIX là

- A. khởi nghĩa Hương Khê.
- B. khởi nghĩa Hùng Lĩnh.
- C. khởi nghĩa Ba Đình.
- D. khởi nghĩa Bãi Sậy.

Câu 10. Sau khi vua Hàm Nghi bị bắt, phong trào Cần vương

- A. Chấm dứt hoạt động.
- B. Chỉ hoạt động cầm chừng.
- C. Vẫn tiếp tục nhưng thu hẹp địa bàn ở Nam Trung Bộ.
- D. Tiếp tục hoạt động, quy tụ dần thành những trung tâm lớn.